

BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY DI SẢN VĂN HÓA TRONG PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP VĂN HÓA THỦ ĐÔ HÀ NỘI

NGUYỄN THỊ HIỀN*

Tóm tắt: Ngày nay, công nghiệp văn hóa chiếm một vị trí quan trọng trong nền kinh tế của mỗi quốc gia. Phát triển công nghiệp văn hóa trở thành một trong những trọng tâm trong chính sách phát triển văn hóa của Việt Nam nói chung, Thủ đô Hà Nội nói riêng. Bài viết tìm hiểu về hiện trạng khai thác nguồn lực di sản văn hóa của Thủ đô Hà Nội, từ đó đưa ra một số giải pháp trong bảo tồn và phát huy di sản văn hóa trong phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn Thủ đô trên cơ sở những định hướng chính sách của Đảng và Nhà nước.

Từ khóa: di sản văn hóa, công nghiệp văn hóa, Hà Nội.

Abstract: Nowadays, cultural industries play an important role in a country's economy. The development of cultural industries has become a major focus in Vietnam's cultural policy, particularly for Hanoi. The article explores the current situation of exploiting cultural heritage in Hanoi, and, on the basis of which, provides some solutions to conserve and promote the cultural heritage while developing the cultural industries in the capital based on the policy of the Party and State of Vietnam.

Keyword: cultural heritage, cultural industries, Hanoi.

1. Mở đầu

Luật Di sản văn hóa (2024) quy định: “Di sản văn hóa quy định tại Luật này bao gồm di sản văn hóa phi vật thể, di sản văn hóa vật thể được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam... 1. Di sản văn hóa phi vật thể là tri thức, kỹ năng, tập quán, biểu đạt văn hóa cùng đồ vật, đồ tạo tác, không gian liên quan được cộng đồng, nhóm người, cá nhân thực hành, trao truyền qua nhiều thế hệ và hình thành nên bản sắc văn hóa của họ, không ngừng được trao truyền, bảo vệ, tái tạo, sáng tạo, có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học. 2. Di sản văn hóa vật thể là sản phẩm vật chất có một, một số hoặc tất cả giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ, bao gồm di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia”. Quan điểm của Đảng ta cho rằng: “Di sản văn hóa là tài sản vô giá, gắn kết cộng đồng dân tộc, là cốt lõi của bản sắc dân tộc, cơ sở để sáng tạo những giá trị mới và giao lưu văn hóa” (1).

Thủ đô Hà Nội quy tụ nhiều di sản văn hóa. Năm 2019, Hà Nội trở thành thành viên của Mạng lưới các thành phố sáng tạo của UNESCO, từ đó tạo cơ

hội để Hà Nội chuyển mình, khẳng định vị trí đầu tàu trong phát triển công nghiệp văn hóa (CNVH) của cả nước.

Sau khi Chính phủ ban hành “Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”, Thủ đô Hà Nội ban hành Nghị quyết chuyên đề về “Phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” với mục tiêu vừa gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa nghìn năm, vừa đưa CNVH trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Nói cách khác, Nghị quyết này có ý nghĩa quan trọng để khơi thông dòng chảy CNVH của Hà Nội (2).

Hà Nội đan xen văn hóa truyền thống với hiện đại và chịu những tác động của thời kỳ hội nhập toàn cầu hóa văn hóa, tạo thành nhiều hình thức hoạt động văn hóa sáng tạo mới, trong đó có sự tham gia tích cực của các ngành CNVH (3).

Ngoài khai thác nhiều nguồn tư liệu, ứng dụng các phương pháp nghiên cứu liên ngành lịch sử, văn hóa, bài viết sử dụng tài liệu, văn kiện, văn bản của Đảng và Nhà nước để phân tích các điểm liên quan đến di sản văn hóa, CNVH của Thủ đô Hà Nội.

2. Hiện trạng khai thác nguồn lực di sản văn hóa của Thủ đô Hà Nội trong phát triển CNVH

Với tư cách như một nguồn lực văn hóa, di sản văn hóa nước ta đã có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến quá trình phát triển kinh tế, xã hội (4). Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 5 khóa VIII (1998), Đảng đã nhấn mạnh đến tiềm năng kinh tế trong phát triển văn hóa. Hội nghị Trung ương 10 khóa IX (2004), vấn đề làm cho văn hóa thấm sâu vào đời sống xã hội, thực hiện gắn kết giữa phát triển kinh tế và phát triển văn hóa được Chính phủ ban hành năm 2016: “Các ngành công nghiệp văn hóa là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân. Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi nhằm thu hút tối đa nguồn lực từ các doanh nghiệp và xã hội để phát triển các ngành công nghiệp văn hóa”.

Nghị quyết số 33 Hội nghị Trung ương 9 khóa XI (2014) về “Xây dựng văn hóa và con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển” nhấn mạnh, các giá trị, di sản văn hóa đã và đang trở thành nguồn tài nguyên, động lực quan trọng thúc đẩy các kế hoạch, chiến lược phát triển đất nước. Sức mạnh và nguồn tài nguyên văn hóa đang được chuyển hóa thành “sức mạnh mềm” góp phần củng cố vị thế đất nước, mở rộng ảnh hưởng quốc gia. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, di sản văn hóa của một đất nước với những giá trị, đặc trưng riêng được coi là những nhân tố chính yếu để định diện bản sắc, vị thế của một đất nước.

Hiện trạng khai thác nguồn lực di sản văn hóa của Thủ đô Hà Nội trong phát triển CNVH gồm không gian sáng tạo văn hóa; các làng nghề, phố nghề truyền thống; văn hóa vật thể/ phi vật thể và một số nguồn lực di sản văn hóa khác.

Về không gian sáng tạo

Không gian sáng tạo với hình thức tổ chức rất đa dạng như cơ sở đào tạo, không gian làm việc chung, xưởng sáng tác, phòng tranh, thư viện, quán bar, quán cà phê, sân khấu ca nhạc, khu phức hợp, trang web, studio... là môi trường mở và thân thiện để mọi người có thể gặp gỡ, trao đổi ý tưởng, đối thoại với nghệ sĩ, sáng tạo, thử nghiệm các hình thức nghệ thuật, quảng bá và giới thiệu các sản phẩm, hàng hóa văn hóa góp phần hình thành thị trường văn hóa; giúp công chúng thay đổi nhận thức về thương thức văn hóa, nghệ thuật, mang công chúng đến với những sáng tạo văn hóa, góp phần hình thành cộng đồng khán giả đông đảo, hỗ trợ khởi nghiệp cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực sáng tạo...

Thủ đô Hà Nội với truyền thống nghìn năm văn hiến, trong chiến lược phát triển hiện nay, đã xác định lấy nguồn lực văn hóa và sáng tạo làm nền tảng cho quá trình phát triển đô thị một cách bền vững. Năm 2019, Hà Nội gia nhập vào mạng lưới các Thành phố sáng tạo của UNESCO đã tạo điều kiện thuận lợi và thôi thúc các ý tưởng đổi mới, sáng tạo nảy nở, phát triển. Số lượng không gian sáng tạo gia tăng nhanh chóng, có đến hàng trăm không gian sáng tạo, tiêu biểu có Heritage Space, VICAS art studio, Ở kìa Hà Nội, Salon văn hóa Cà phê thứ bảy, Hanoi Creative City, phố đi bộ Hoàn Kiếm, phố bích họa Phùng Hưng... Các không gian sáng tạo này đã có những tác động tích cực đối với sự phát triển của các ngành CNVH Thủ đô.

Không gian sáng tạo nhằm duy trì, phát triển các loại hình văn hóa, nghệ thuật đặc biệt là nghệ thuật đương đại, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và tạo nên một diễn đàn thảo luận để phát triển cộng đồng sáng tạo. Hà Nội có một số không gian sáng tạo văn hóa tiêu biểu như The Learning Hub, Vietnam Silicon Valley, Moonwork Coworking space, Không gian văn hóa Đông Tây (5)...

Ngoài ra, Hà Nội còn có một số không gian sáng tạo của du lịch văn hóa như tour *Đêm thiêng liêng* tại di tích nhà tù Hỏa Lò, tour đêm *Giải mã Hoàng thành Thăng Long, Tinh hoa đạo học* tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám, hệ thống bản đồ số du lịch thông minh, Nhà hát Múa rối Thăng Long thu hút hàng trăm ngàn lượt khách với hơn 2.000 chương trình múa rối nước.

Di sản làng nghề và phố nghề của Thủ đô Hà Nội

Hà Nội hiện có 327 làng nghề truyền thống. Bảo tồn các di sản văn hóa của làng truyền thống Hà Nội diễn ra trong bối cảnh xã hội có sự chuyển biến nhanh, dòng chuyển cư mạnh mẽ làm phá vỡ cấu trúc tổ chức dân cư vốn có (6). Hà Nội hiện nay đã xây dựng nhiều làng văn hóa kiểu mẫu, trong đó có một số xã xây dựng nông thôn mới như Đan Phượng, Phúc Sơn, Hát Môn; làng văn hóa mới như Thị Nguyên (xã Đại Thanh), Tảo Dương (xã Tam Dương), Hưng Giáo (xã Hưng Đạo)... Làng nghề gắn với sự phát triển của đất Thăng Long xưa, ban đầu có nghề dệt lĩnh ở làng Trích Sài, nghề kim hoàn ở làng Định Công, nghề làm giấy (giấy dó) ở làng Bưởi, nặn tò he ở làng Xuân La... Ngày nay, Hà Nội có các làng nghề về sơn mài, khảm trai, thêu ren, dệt lụa, gốm sứ, mây tre đan... (7) như gốm Bát Tràng, lụa Vạn Phúc, tranh Hàng Trống, đồ đồng Ngũ Xã, sơn mài Hạ Thái... và những làng hoa, làng cây cảnh nổi tiếng như Nhật Tân, Quảng Bá, Nghi Tàm,

Tây Tựu, Mê Linh, Tứ Liên... Làng nghề của Thủ đô Hà Nội có nhiều giá trị văn hóa, trong đó sản phẩm thủ công là đặc trưng văn hóa của làng nghề; nghề nhân là báu vật nhân văn sống. Ngoài ra, lễ hội làng nghề mang nét sinh hoạt đặc sắc của văn hóa làng nghề (8).

Phố Hàng thể hiện được ngành nghề và mặt hàng của phường hội nghề truyền thống. Làng nghề, phố nghề đã trở thành nét đặc sắc của văn hóa làng nghề Hà Nội (9). Phố cổ cũng là khu vực có bề dày lịch sử, đã trải qua sự thăng trầm của các triều đại phong kiến, thực dân, các giai đoạn phát triển của dân tộc nói chung và Hà Nội nói riêng (10). Nhà ông phố Hàng hình thành từ sự thay đổi của ngôi nhà nông thôn Bắc bộ truyền thống. Nhà ông được coi như những công trình kiến trúc bản địa chứng kiến nhiều thay đổi, thăng trầm của lịch sử, văn hóa, xã hội và môi trường (11).

Nguồn lực di sản làng nghề và phố nghề của Hà Nội cho thấy tiềm năng lớn nhưng chưa được phát huy hết, với nhiều thách thức như quy mô nhỏ, công nghệ hạn chế và khả năng tiếp cận thị trường khiêm tốn. Thành phố đang triển khai *Đề án tổng thể phát triển làng nghề trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2050* để giải quyết các thực trạng và khai thác hiệu quả nguồn lực này (12).

Di sản vật thể/ phi vật thể và một số nguồn lực di sản văn hóa khác

Với hơn một nghìn năm văn hiến, Hà Nội được mệnh danh là “thành phố di sản” (13), trong đó có những di sản văn hóa vật thể/ phi vật thể đã được UNESCO công nhận như Khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long - Di sản Văn hóa thế giới năm 2010; 82 bia Tiên sĩ triều Lê - Mạc tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám được ghi danh Di sản tư liệu thế giới; hội Gióng (đền Phù Đổng và đền Sóc), Nghi lễ và trò chơi kéo co (tại Hà Nội và một số địa phương), tín ngưỡng thờ Mẫu - Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại; ca trù có tên trong danh mục Di sản văn hóa phi vật thể cần được bảo vệ khẩn cấp.

Hà Nội còn có các di tích, di sản cấp quốc gia nổi tiếng như quần thể hồ Gươm với tháp Rùa - đền Ngọc Sơn, Văn Miếu - Quốc Tử Giám, chùa Một Cột, chùa Trấn Quốc, chùa Quán Sứ, đền Voi Phục, đền Bạch Mã, đền Quán Thánh, chùa Hương, chùa Tây Phương, chùa Thầy, khu di tích thành Cổ Loa...

Hà Nội là nơi hội tụ của rất nhiều lễ hội văn hóa, tín ngưỡng dân gian như hội Cổ Loa, hội chùa Hương, lễ hội Đổng Đa, hội chùa Thầy, hội chùa Tây Phương, hội chùa Trăm Gian... và các loại hình

nghệ thuật, diễn xướng dân gian như xẩm, hát văn, rỗi nước, rỗi cạn, trống quân, múa trống bông, múa hát Ái Lao...

Mới nhất, Hà Nội có các di sản quốc gia vừa được công nhận, như hội hát Chèo Tàu Tổng Gôi (xã Ô Diên), lễ hội chùa Đổng Bụt (xã Kiêu Phú), lễ hội chùa Nành (xã Phù Đổng), lễ hội đền Sái (xã Thư Lâm), lễ hội đình Vòng (phường Khương Đình), tri thức nấu cỗ Bát Tràng (xã Bát Tràng)...

Ngoài ra, Hà Nội còn có khoảng 100 hồ, đầm nước tự nhiên gắn liền với nhiều di tích, địa danh mang giá trị văn hóa, lịch sử lâu đời. Trong đó hồ Tây là hồ nước ngọt tự nhiên lớn nhất nằm ở trung tâm Thủ đô, quy tụ xung quanh là những di tích văn hóa - ngôi làng cổ xưa như làng cổ Nghi Tâm; làng Tứ Tổng với chùa Vạn Phúc và nghề trồng dâu nuôi tằm; làng quất cảnh Tứ Liên; làng Trích Sài có chùa Thiên Niên thờ bà tổ nghề dệt lĩnh Phạm Thị Ngọc Đò; đền Đổng Cổ nơi bách quan hội thề đời nhà Lý; làng Thụy Khuê với chùa Bà Đanh; chùa Vạn Niên tồn tại 1.000 năm và phủ Tây Hồ nổi tiếng thờ Liễu Hạnh công chúa (14). Các hồ nước khác như hồ Linh Đàm có phủ Linh Đàm và các ngôi mộ cổ từ TK XVIII; hồ Văn hay còn gọi là hồ Giám nằm trước khu di tích Văn Miếu là nơi diễn ra nhiều hoạt động văn hóa vào những dịp lễ Tết; hồ Thủ Lệ thuộc đất làng Thủ Lệ (phường Dịch Vọng) xưa vốn thờ vị thần Linh Lang ở đền Voi Phục...

Với hệ thống di sản văn hóa vật thể và phi vật thể phong phú, đặc sắc, Hà Nội có nhiều cơ hội để biến di sản thành nguồn lực phát triển CNVH. Tuy Hà Nội hiện đang khai thác di sản văn hóa (vật thể/ phi vật thể) thông qua các hoạt động phát triển du lịch văn hóa và quảng bá giá trị di sản, nhưng rất cần có những giải pháp để bảo tồn và phát huy bền vững.

3. Một số giải pháp bảo tồn, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của Thủ đô Hà Nội

Nghị quyết số 09- NQ/TU về phát triển CNVH trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã đề ra mục tiêu về phát triển toàn diện các ngành CNVH của Thủ đô, nhưng cần phải được cụ thể hóa bằng những quy định của pháp luật để tạo điều kiện cho các chủ thể thuận lợi trong triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh đối với lĩnh vực mới này. Trước những thời cơ và thách thức đặt ra trong bối cảnh hiện nay của thủ đô Hà Nội, để bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa của di sản văn hóa trong xây dựng CNVH, cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức cho đội ngũ quản lý cũng như các cán bộ cơ sở về phương pháp bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể. Cần làm cho cán bộ hiểu rõ khái niệm văn hóa với tính lý thuyết cũng như tính thực hành của một nghi thức văn hóa, xác định được các thành tố của văn hóa, các hình thái vật thể và phi vật thể của văn hóa.

Thứ hai, tiếp tục tăng cường nguồn lực đầu tư, tu bổ, tôn tạo nhằm khai thác và phát huy hiệu quả giá trị các di tích tiêu biểu, đặc biệt là các di sản văn hóa đã được coi như thương hiệu của Thủ đô Hà Nội. Hà Nội cần đầu tư phương tiện, thiết bị công nghệ nhằm tăng hiệu ứng của di sản văn hóa, nhất là các di tích lịch sử, kiến trúc; chú trọng kịp thời và đúng mức việc chống xuống cấp di tích và phục hồi các di sản phi vật thể có nguy cơ bị mai một.

Thứ ba, tạo không gian để khai thác, phát huy các giá trị văn hóa đặc sắc riêng của Thủ đô Hà Nội. Giới thiệu, quảng bá các di sản văn hóa và ẩm thực truyền thống của địa phương đến với du khách trong và ngoài nước, tổ chức các dịch vụ vui chơi, giải trí, quà lưu niệm đặc trưng tại các khu, điểm du lịch có di tích. Nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch độc đáo mang bản sắc của thủ đô.

Thứ tư, đổi mới và ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa. Gắn kết giữa công nghệ số với phát triển du lịch thông minh, chú trọng sáng tạo nội dung quảng bá giá trị di sản văn hóa trên các nền tảng công nghệ số nhằm lan tỏa, đưa di sản văn hóa của Thủ đô Hà Nội đến gần hơn với công chúng trong nước và quốc tế.

Thứ năm, huy động sức mạnh của toàn xã hội trong bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa. Bên cạnh đó cần đảm bảo sự hài hòa giữa truyền thống và hiện đại. Phát huy các giá trị văn hóa trước hết trong đời sống văn hóa cộng đồng.

4. Kết luận

Mặc dù Việt Nam tiếp cận với lĩnh vực CNVH muộn hơn so với thế giới và các quốc gia khác trong khu vực, nhưng Đảng và Nhà nước luôn xác định được tầm quan trọng của văn hóa trong tiến trình phát triển của đất nước với quan điểm chỉ đạo “Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững đất nước”. Hà Nội đã và đang tập trung cho lựa chọn ưu thế của mình trong việc phát triển CNVH từ “tài nguyên hiếm” - nguồn lực văn hóa, mà trực tiếp ở đây là từ hệ thống di sản của Hà Nội. Trong tương lai, Hà Nội nên theo hướng liên kết các di sản, các công trình văn hóa của Hà Nội thành các con đường di sản, các hành trình văn hóa (15) ■

N.T.H

1. Mai Hải Oanh, *Vấn đề tăng cường nguồn lực văn hóa trong giai đoạn mở cửa và hội nhập toàn cầu hóa*, Kỷ yếu Hội thảo Nguồn lực văn hóa trong chiến lược phát triển “Thành phố sáng tạo” của Thủ đô Hà Nội, Thành ủy - UBND TP.Hà Nội và Tạp chí Cộng sản tổ chức tại Hà Nội, 28-9-2020.

2. Minh Hà, *Phát triển công nghiệp văn hóa: khơi nguồn cho những dòng chảy - góc nhìn từ Hà Nội*, Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đông Đô, số 13, 2021, tr.20-26.

3. Hoàng Minh Cửa, *Nhu cầu sự kiện văn hóa ở Hà Nội những năm gần đây*, Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, số 521, 2023, tr.58-76.

4. Trần Thị Hiền, *Phát huy nguồn lực di sản văn hóa trong phát triển công nghiệp văn hóa ở Việt Nam*, Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, số 503, 2022, tr.3-7.

5, 15. Trịnh Văn Cường, Nguyễn Thị Hằng, *Phát huy vai trò của không gian sáng tạo trong phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội*, Tạp chí Giáo dục lý luận, số 356, 2023, tr.63, 67.

6. Vũ Hoài Đức, *Làng xã Hà Nội - Thực trạng, bảo tồn và phát triển*, Tạp chí Kiến trúc Việt Nam, số 252, 2024, tr.53-58.

7. Nguyễn Lê Duy, *Bản sắc nhận diện thương hiệu các làng nghề truyền thống ở Hà Nội trong bối cảnh cách mạng khoa học công nghệ 4.0: Thực tại và triển vọng*, Tạp chí Giáo dục và xã hội, số 148, 2023, tr.223-227.

8. Nguyễn Thị Bích Thủy, *Giá trị văn hóa làng nghề Hà Nội*, Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, số 364, 2014, tr.24-28.

9. Nguyễn Phú Đức, *Hoàn Kiếm với những phố Hàng xưa*, Tạp chí Kiến trúc Việt Nam, số 246, 2023, tr.50-53.

10. Doãn Minh Khôi, Nguyễn Hoàng Phương, *Phố Cổ Hà Nội - Bảo tồn và phát huy giá trị*, Tạp chí Kiến trúc Việt Nam, số 252, 2024, tr.30-37.

11. Ngô Minh Hùng, *Quy di sản Thăng Long - Hà Nội: bảo tồn hình thái nhà ống trong đô thị cổ Hà Nội*, Tạp chí Xây dựng, số 10, 2017, tr.171-173.

12. Nguyễn Mai, *Hà Nội tập trung triển khai Đề án tổng thể phát triển làng nghề*, hanoimoi.vn, 27-10-2025.

13. Bích Vân, *Thủ đô Hà Nội - Thành phố di sản của Việt Nam*, vietnam.vnanet.vn, 24-10-2024.

14. Trần Thanh Bình, *Hồ Tây - Di sản văn hóa thiên nhiên trong lòng người Hà Nội*, Tạp chí Kiến trúc Việt Nam, số 252, 2024, tr.83-87.

Ngày Tòa soạn nhận bài: 17-9-2025; Ngày phản biện, đánh giá, sửa chữa: 10-10-2025; Ngày duyệt đăng: 25-10-2025.